TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 154/2017/HSST
Ngày 15/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Huy Duệ.
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Dương Xuân Đính.
2/ Ông Phạm Mạnh Hà.

- Thư ký phiên toà:
Ông Đỗ Duy Khoa – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Anh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên toà:
Ông Đỗ Cao Chí - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đông Anh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 171/HSST ngày 18 tháng 10 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2017/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Lan H - Sinh năm 1988. Nơi ĐKHKTT: Khối B, thị trấn TC, huyện TC, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hóa: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố: Không xác định và Mẹ là Nguyễn Thị Hồng T; Chồng là Chu Văn T đã ly hôn; Có 01 con, sinh năm 2015. Theo danh chỉ bản số 235 do Công an huyện Đông Anh lập ngày 28/9/2016 và trích lục tiền án, tiền sự số 922735/PC53 ngày 09/12/2016 của Phòng hồ sơ nghiệp vụ Cảnh sát Công an Thành phố Hà Nội thì bị cáo không có tiền án; không có tiền sự. Ngày 18/3/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Thành phố Hà Nội quyết định khởi tố bị can H về hành vi "Trộm cắp tài sản"; Hiện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tạm đình chỉ vụ án do bị cáo bỏ trốn. Tạm giữ từ ngày 28/9/2016 đến ngày 07/10/2016. Tạm giam từ ngày 07/10/2016 đến ngày 23/01/2017. Bắt buộc chữa bệnh từ ngày 23/01/2017đến ngày 18/8/2017. Tạm giam từ ngày 18/8/2017 đến nay, tại Trại tạm giam số 1, Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Lan H: Bà Đỗ Thị Hương – Luật sư, Cộng tác viên Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14h45’ ngày 28/9/2016, Đội Cảnh sát hình sự - Công an huyện Đông Anh kiểm tra hành chính nhà nghỉ “ĐA 1”, địa chỉ: thôn NL, xã UN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội, phát hiện 02 đôi nam nữ đang mua bán dâm, cụ thể: Tại phòng 201: khách mua dâm là Nguyễn Hoàng H – Sinh năm 1971, HKTT: Thôn ĐH, xã CK, huyện TS, tỉnh Bắc Ninh. Gái bán dâm là: Trần Thị V – Sinh năm 1983, HKTT: Thôn LV, xã MT, huyện ML, tỉnh Nam Định.

Tại phòng 305: khách mua dâm là Nguyễn Văn H – Sinh năm 1970, HKTT: Thôn ĐH, xã CK, huyện TS, tỉnh Bắc Ninh. Gái bán dâm là: Nông Thị H (tức Dương Thị T) – Sinh năm 1983, HKTT: Thôn NM, xã SD, huyện NR, tỉnh Bắc Kạn.

Qua đấu tranh khai thác làm rõ Nguyễn Thị Lan H là người môi giới cho V và T đi bán dâm cho Nguyễn Hoàng H và Nguyễn Văn H.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị Lan H khai nhận: Bị cáo Nguyễn Thị Lan H không nghề nghiệp, sống lang thang tại địa bàn quận Long Biên, Thành phố Hà Nội. Biết khu vực vườn hoa Gia Lâm thuộc phường Ngọc Lâm, quận Long Biên có nhiều gái mại dâm hoạt động, H nảy sinh ý định môi giới mại dâm nhằm thu lợi bất chính. H đã móc nối với một số gái bấn dâm và thỏa thuận khi nào H có khách muốn mua dâm, H gọi sẽ đi bán dâm. Tất cả đồng ý.

Khoảng tháng 9/2016, H đến địa bàn huyện Đông Anh chơi và quen biết với Nguyễn Văn H. Biết Nguyễn Thị Lan H môi giới mại dâm, Nguyễn Văn H xin số điện thoại liên lạc của Nguyễn Thị Lan H (số 01662068976).

Đến 12h00’ ngày 28/9/2016, Nguyễn Văn H cùng Nguyễn Hoàng H - sinh năm 1971; ở cùng thôn ĐH và Nguyễn Văn HT - sinh năm 1973; trú tại: Xóm C, xã CL, huyện ĐA rủ nhau đi mua dâm. Sau đó, Nguyễn Văn H điện thoại từ số thuê bao 01644328947 đến số thuê bao 01662068976 của Nguyễn Thị Lan H. Nguyễn Văn H bảo Nguyễn Thị Lan H điều cho 02 gái đến ĐA bán dâm cho Nguyễn Văn H và Nguyễn Hoàng H. Nguyễn Thị Lan H đồng ý và nói giá mua dâm là 500.000 đồng/người/lần, công môi giới (cả 2 gái bán dâm) là 700.000 đồng. Sau đó, Nguyễn Thị Lan H rủ Nguyễn Tuấn L – Sinh năm 1988; HKTT: Tổ 25, NT, quận LB, Thành phố Hà Nội (bạn trai Nguyễn Thị Lan H) đi cùng đến vườn hoa Gia Lâm. Nguyễn Thị Lan H gặp V, T thỏa thuận đi bán dâm cho khách của Nguyễn Thị Lan H, giá 500.000 đồng/người/lần, cả hai đều đồng ý.

Khoảng 14h05’ cùng ngày, Nguyễn Thị Lan H, L, V và T thuê xe ô tô taxi đến Đông Anh gặp Nguyễn Văn H. Nguyễn Văn H đưa cho Nguyễn Thị Lan H 1.700.000 đồng. Có tiền, Nguyễn Thị Lan H đưa cho T, V mỗi người 500.000 đồng, đồng thời bảo T đi bán dâm cho Nguyễn Văn H, V đi bán dâm cho Nguyễn Hoàng H. Cả 04 người đến nhà nghỉ “ĐA 1” ở thôn NL, xã UN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội, gặp anh Phạm Ngọc K - sinh năm 1968; HKTT: Thôn VT, xã XC, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội là chủ Nhà nghỉ, thuê 02 phòng để mua bán dâm. Anh K yêu cầu tất cả đưa giấy tờ tùy thân, nhưng tất cả đều không mang. Anh K yêu cầu từng người khai lai lịch để vào sổ lưu trú, rồi cho Nguyễn Văn H thuê phòng 201 và phòng 305. V và Nguyễn Văn H vào phong 201; T và Nguyễn Hoàng H vào phòng 305 thực hiện mua, bán dâm. Anh Nguyễn Văn HT cùng Nguyễn Thị Lan H, Nguyễn Tuấn L ở lại quán

Cafe karaoke "Pentin" thuộc tổ B Thị trấn ĐA chờ. Khi các bên đang thực hiện việc mua bán dâm thì bị phát hiện bắt giữ.

Vật chứng tạm giữ:

- Của Nguyễn Thị Lan H: 01 điện thoại Gionee L700, số thuê bao 01662068976; Tiền 700.000 đồng.

- Của Dương Thị T: tiền 500.000 đồng; 01 điện thoại Samsung, số thuê bao 01207527356; 02 bao cao su chưa sử dụng.

- Của Trần Thị V: Tiền 500.000 đồng; 01 điện thoại Nokia, số thuê bao 01258268062; 02 bao cao su chưa sử dụng.

- Của Nguyễn Văn H: 01 điện thoại Nokia, số thuê bao 01644328947.

- Của anh Phạm Ngọc K: 01 giấy đăng ký kinh doanh; 01 sổ quản lý lưu trú; 01 giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT; 01 danh sách người làm của Nhà nghỉ "ĐA 1".

Quá trình điều tra thấy bị cáo Nguyễn Thị Lan H có biểu hiện bệnh tâm thần, Cơ quan điều tra đã Quyết định trưng cầu giám định. Ngày 20/12/2016, Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Trước trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Nguyễn Thị Lan H có bệnh chậm phát triển tâm thần nhẹ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 có mã bệnh F70. Tại các thời điểm trên bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện tại bị cáo cần được điều trị.

Ngày 23/01/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã ra Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với bị cáo Nguyễn Thị Lan H. Ngày 23/01/2017, Cơ quan điều tra đã đưa bị cáo Nguyễn Thị Lan H đến Viện pháp y tâm thần Trung ương áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh, đồng thời Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự, Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị cáo đối với Nguyễn Thị Lan H.

Ngày 25/7/2017, Viện pháp y tâm thần Trung ương có Công văn số 678/VPYTTTƯ, cung cấp: Hiện tại bệnh tâm thần của Nguyễn Thị Lan H ở giai đoạn ổn định, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, không cần áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh.

Ngày 01/8/2017, Cơ quan điều tra tiếp tục Trưng cầu giám định tâm thần đối với Nguyễn Thị Lan H. Ngày 10/8/2017, Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: Hiện tại tình trạng bệnh tâm thần của Nguyễn Thị Lan H ở giai đoạn ổn định. Đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Không cần áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh.

Ngày 18/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh ra Quyết định đình chỉ việc áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Nguyễn Thị Lan H. Cơ quan điều tra đã Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự, phục hồi điều tra bị cáo và ra Lệnh bắt bị cáo để tạm giam đối với bị cáo Nguyễn Thị Lan H.

Tại cơ quan điều tra khách mua dâm là Nguyễn Văn H, Nguyễn Hoàng H, gái bán dâm Dương Thị T, Trần Thị V khai nhận phù hợp với nội dung như đã nêu trên. Ngày 28/9/2016, Công an huyện Đông Anh quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với khách mua dâm và gái bán dâm.

Đối với Nguyễn Tuấn L: Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Lan H khai việc môi giới mại dâm, Nguyễn Thị Lan H nói cho Nguyễn Tuấn L biết và rủ L cùng tham gia.

Nhưng Nguyễn Tuấn L không khai nhận tham gia cùng Nguyễn Thị Lan H môi giới mại dâm. Ngoài lời khai của Nguyễn Thị Lan H, không còn tài liệu nào khác chứng minh, nên không đủ căn cứ xử lý đối với L. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với anh Phạm Ngọc K là quản lý nhà nghỉ "ĐA 1" xét không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý và trao trả các loại giấy tờ sau: 01 giấy đăng ký kinh doanh; 01 sổ quản lý lưu trú; 01 giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT và 01 danh sách người làm của nhà nghỉ "ĐA 1".

Đối với chiếc điện thoại Samsung, số thuê bao 01207527356 tạm giữ của Dương Thị T và chiếc điện thoại Nokia, số thuê bao 01258268062 tạm giữ của Trần Thị V là tài sản của cá nhân T và V, không liên quan đến vụ án. Quá trình điều tra, do Dương Thị T và Trần Thị V không có mặt tại nơi cư trú. Chính quyền địa phương không xác định được hiện nay T và V đang ở đâu nên Cơ quan điều tra tách rút 02 chiếc điện thoại trên để trao trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với 02 chiếc điện thoại thu giữ của Nguyễn Thị Lan H và Nguyễn Văn H; 04 bao cao su chưa sử dụng; số tiền 1.700.000đ là vật chứng của vụ án chuyển Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền

Tại cáo trạng số 164/CT.VKS ngày 17/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố Nguyễn Thị Lan H về tội "Môi giới mại dâm" theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng số 164/CT.VKS ngày 17/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 255; điểm p, n khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Nguyễn Thị Lan H từ 36 tháng đến 40 tháng tù. Không phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thị Lan H.

- Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 04 bao cao su chưa qua sử dụng.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 02 chiếc điện thoại di động và 1.700.000 đ.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Lan H: Sau khi tham gia xét hỏi và tranh luận, nhất trí với bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát. Đề nghị hội đồng xét xử: Căn cứ điểm p, n khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Xem xét cho bị cáo Nguyễn Thị Lan H được hưởng mức án thấp nhất và cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Thị Lan H khai nhận có hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án; Phù hợp với ý kiến phát biểu, lời luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa và phù hợp với nội dung vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Thị Lan H phạm tội "Môi giới mại

dâm" và "đối với nhiều người" theo điểm e khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Điều khoản này quy định hình phạt tù từ ba năm đến mười năm. Ngoài ra, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 1.000.000đ đến 10.000.000đ theo khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự .

[2] Hành vi môi giới mại dâm cho Nguyễn Hoàng H và Nguyễn Văn H mua bán dâm với Dương Thị T (Nông Thị H) và Trần Thị V tại nhà nghỉ "ĐA 1" ở thôn NL, xã UN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội thu lời bất chính 1.700.000đ là nguy hiểm cho xã hội. Tội phạm trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đạo đức xã hội, nếp sống văn minh xã hội chủ nghĩa, sức khoẻ con người và còn là nguyên nhân làm lây truyền các loại virus gây bệnh nguy hiểm như hoa liễu, giang mai đặc biệt là bệnh HIV/AIDS. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Nhưng do lười lao động, muốn có tiền tiêu và ý thức coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội. Bị cáo phạm tội môi giới mại dâm đối với nhiều người. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm minh nhằm đấu tranh với một trong những tệ nạn xã hội nghiêm trọng này bảo vệ trật tự xã hội, sức khoẻ của nhân dân, xây dựng nếp sống văn minh, lành mạnh.

[3] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, chưa có tiền sự. Ngày 18/3/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Thành phố Hà Nội quyết định khởi tố bị can Nguyễn Thị Lan H về hành vi Trộm cắp tài sản; Hiện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tạm đình chỉ vụ án do bị can bỏ trốn.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tuy nhiên khi lượng hình, Toà án có xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, đó là: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo "trước trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội, có bệnh chậm phát triển tâm thần nhẹ. Tại các thời điểm trên bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi" theo kết luận của Viện pháp y tâm thần Trung ương. Bị cáo chưa có tiền án, chưa có tiền sự. Bị cáo có chồng đã ly hôn, có 01 con nhỏ dưới 36 tháng tuổi và có mẹ đẻ tham gia kháng chiến được Hội đồng nhà nước tặng Huân chương kháng chiến Hạng ba và được hưởng chính sách như thương binh. Do đó giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Nhưng vẫn phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và góp phần vào đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 1.000.000đ đến 10.000.000đ. Xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập không đều và phải nuôi con nhỏ nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Số tiền 1.700.000đ là tiền bán dâm và môi giới mại dâm; 02 điện thoại di động, thu của Nguyễn Thị Lan H và Nguyễn Văn H là phương tiện phạm tội. Tịch thu sung công quỹ nhà nước;

- 04 bao cao su là vật chứng vụ án, không có giá trị sử dụng. Tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Nguyễn Thị Lan H phạm tội: Môi giới mại dâm.

+ Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 255; Điều 44; điểm p, n khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Nguyễn Thị Lan H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2016.

+ Áp dụng điểm a,b Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a,c Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 04 bao cao su là vật chứng vụ án, không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 02 điện thoại di động.

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao ngày 06/11/2017, giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 1.700.000đ (Một triệu, bảy trăm ngàn đồng) tiền do bị cáo phạm tội mà có.

(Theo giấy nộp tiền vào tài khoản ghi ngày 06/11/2017. Nộp vào tài khoản số 3949.0.1047882 tại Kho bạc nhà nước huyện Đông Anh của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh).

+ Áp dụng khoản 2 điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Mục 1 phần I; Tiểu mục 1.1 mục 1 phần II của danh mục án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

- Áp dụng Điều 231, 234 Bộ luật Tố tụng hình sự: Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lê Huy Duệ

Nơi nhận:
- VKS Đông Anh.
- Công an Đông Anh.
- Thi hành án Đông Anh
- Tòa án Hà Nội.
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu.